GIÁO DỤC VĂN HÓA HỌC ĐƯỜNG CHO SINH VIÊN TRƯỚC TÁC ĐỘNG CỦA XU THẾ CHUYỂN ĐỔI SỐ

NGUYỄN THỊ TIẾN
ĐÀO THỊ BÍCH HỒNG
Trường Đại học Xây dựng Miền Trung

Nhận bài ngày 05/4/2025. Sửa chữa xong 10/4/2025. Duyệt đăng 22/4/2025.

Abstract

Digital transformation is an inevitable trend in Vietnam's education system, particularly in higher education institutions, where it aims to improve educational quality, increase efficiency, and enhance the learning experience. In response to this trend, the development of school culture must be re-evaluated and oriented toward new approaches. This article highlights the necessity of fostering a safe and humanistic learning environment while promoting creativity and adaptability among students in an increasingly technology-driven educational context.

Keywords: *School culture, students, universities, higher education, digital transformation.*

1. Đặt vấn đề

Ngày nay, với sự phát triển không ngừng của công nghệ, chuyển đổi số (CĐS) chính là xu hướng của xã hội và đặc biệt là trong giáo dục. Việc áp dụng công nghệ vào giáo dục có vai trò vô cùng lớn, tạo nên bước ngoặt phát triển cho giáo dục. Trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang diễn ra mạnh mẽ, CĐS đã trở thành xu thế tất yếu và là động lực quan trọng thúc đẩy sự đổi mới trong nhiều lĩnh vực của đời sống xã hội, đặc biệt là trong giáo dục và đào tạo nói chung, giáo dục đại học (GDĐH) nói riêng. Từ phương thức giảng dạy, cách thức quản lý cho đến hoạt động học tập của sinh viên (SV), tất cả đều đang dần được "số hóa" nhằm thích nghi với yêu cầu của thời đại mới.

Việt Nam đã và đang CĐS trong giáo dục bằng hàng loạt chính sách đã được ban hành. Trong định hướng phát triển đất nước giai đoạn 2021-2030, Nghị quyết Đại hội XIII đã nhấn mạnh và chỉ rõ: "Thúc đẩy mạnh mẽ CĐS quốc gia, phát triển kinh tế số, xã hội số để tạo bứt phá về nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh của nền kinh tế" [1, tr. 46]. Trong Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 202-2030, Đảng nhấn mạnh: "Phát triển nhanh và bền vững dựa chủ yếu vào khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và CĐS" [1, tr. 214]. Trong ba nhiệm vụ trọng tâm nhằm thực hiện các đột phá chiến lược, CĐS quốc gia được xác định ở nhiệm vụ thứ hai, cụ thể: "Phát triển mạnh mẽ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số để tạo bứt phá về năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh [1, tr. 221]. Điểm qua các văn kiện quan trọng của Đảng tại Đại hội XIII cho thấy, CĐS quốc gia là vấn đề có tính chiến lược trong đường lối phát triển đất nước, là con đường, cách thức để hiện thực hóa khát vọng phát triển Việt Nam đến năm 2045. Ở nước ta, CĐS đã và đang tạo ra nhiều thay đổi tích cực với ngành Giáo dục, tạo nên một hệ thống rất chặt chẽ tại các cơ sở ngay từ giảng dạy đến học tập và quản lý. Tuy nhiên, bên cạnh những cơ hội to lớn mà CĐS mang lại như nâng cao hiệu quả đào tạo, mở rộng khả năng tiếp cận tri thức và cá nhân hóa việc học, chúng ta cũng đang đối mặt với không ít thách thức. Trong đó, một vấn đề nổi bật và mang tính nền tảng chính là sự biến đổi, thậm chí là mai một của văn hóa học đường (VHHĐ) trong các trường đại học. VHHĐ không đơn thuần là những quy tắc ứng xử hay nghi thức truyền thống mà còn là hệ giá trị chung góp phần định hình nhân cách SV,

Email: nguyenthitien@muce.edu.vn

tạo nên môi trường giáo dục nhân văn, sáng tạo và phát triển bền vững. Vì vậy, làm thế nào để gìn giữ và phát triển VHHĐ trong thời đại số. Câu hỏi đó đặt ra yêu cầu cấp thiết cho các cơ sở GDĐH trong việc vừa đổi mới theo hướng công nghệ, vừa bảo tồn và phát huy những giá trị cốt lõi của giáo dục. Bài viết phân tích những tác động của CĐS đến VHHĐ trong trường đại học, đồng thời đề xuất một số giải pháp thiết thực nhằm xây dựng và phát triển VHHĐ phù hợp với bối cảnh mới, qua đó góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho thế hệ SV hôm nay.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Vai trò của văn hóa học đường trong bối cảnh chuyển đổi số

Văn hóa học đường là hệ các chuẩn mực, giá trị giúp cán bộ quản lí nhà trường, các thầy cô, các vị phụ huynh và các em SV có cách thức suy nghĩ, tình cảm, hành động tốt đẹp" [2, tr. 189].

Theo tác giả Phạm Ngọc Trung, "VHHĐ là hệ thống những giá trị vật chất và tinh thần được hình thành và tích lũy trong lịch sử bao gồm những suy nghĩ, quan niệm thói quen, tập quán, tư tưởng, luật pháp... nhằm thiết lập mối quan hệ giữa thầy, trò và các thành viên có liên quan để việc dạy và học đạt kết quả cao" [3, tr. 51].

Giáo dục VHHĐ là một trong những nội dung của giáo dục đảm nhiệm việc giáo dục hệ thống tri thức các giá trị VHHĐ cần thiết cho người được giáo dục để biến nó thành ý thức, thái độ và hành vi cá nhân phù hợp với chuẩn mực VHHĐ, chuẩn mực xã hội và thời đại. Đây là một quá trình tác động từ phía chủ thể giáo dục VHHĐ đến đối tượng nhằm trang bị cho họ những tri thức, kĩ năng thực hiện VHHĐ, góp phần phát triển nhân cách phù hợp với mục tiêu đào tạo của nhà trường.

Chất lượng giáo dục là yếu tố sống còn của một trường đại học, nhất là trong bối cảnh có nhiều sự cạnh tranh giữa các trường trong nước và quốc tế như ngày nay. Có nhiều yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục của một trường đại học, trong đó VHHĐ có vai trò đặc biệt quan trọng. VHHĐ tạo ra môi trường dạy và học trong nhà trường an toàn, lành mạnh, tạo điều kiện cho hoạt động giảng dạy và học tập tốt, giúp nâng cao chất lượng giáo dục trong trường đại học. VHHĐ là một phần của chương trình đào tạo trong trường đại học, vì thế nếu xây dựng và thực hành VHHĐ tốt sẽ nâng cao chất lượng giáo dục trong nhà trường đại học. VHHĐ còn góp phần đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, những SV toàn năng, phục vụ cho các ngành nghề của đất nước, đáp ứng nhu cầu của xã hội trong bối cảnh hiện nay.

Thương hiệu của một trường đại học được xây dựng dựa trên nhiều yếu tố, giá trị, là sự tổng hòa giữa chất lượng giáo dục, đào tạo, những đóng góp cho xã hội, những giá trị văn hóa có tầm ảnh hưởng đến nền giáo dục nói riêng và cả xã hội nói chung. Xây dựng thương hiệu và uy tín của nhà trường đại học trong bối cảnh hiện nay rất quan trọng, bởi lẽ với xu thế hội nhập quốc tế, sự chuyển giao khoa học công nghệ, SV và gia đình có rất nhiều sự lựa chọn trong hàng trăm trường đại học trong nước và quốc tế. Xây dựng VHHĐ làm nền tảng để tạo nên hình ảnh đẹp của trường đại học, tạo bản sắc riêng, thương hiệu của nhà trường. Trong quá trình vươn mình ra thế giới của các trường đại học không thể mất đi những giá trị VHHĐ, đó chính là động lực, nền tảng phát triển cho các nhà trường. Có thể nói, VHHĐ trong trường đại học cũng giống như văn hóa, được giữ gìn, bảo vệ, phát huy những giá trị, chuẩn mực truyền thống tốt đẹp của nhà trường, đồng thời tránh những ảnh hưởng của các trào lưu lai căng văn hóa, những tiêu cực của xã hội. Như vậy, việc phát triển VHHĐ không chỉ nhằm giữ gìn giá trị truyền thống mà còn là bước đi chiến lược để đảm bảo chất lượng giáo dục, sự phát triển toàn diện của SV và uy tín của nhà trường trong thời đại mới

2.2. Tác động của chuyển đổi số tới văn hóa học đường trong trường đại học

Ngày 3/6/2020, Thủ tướng Chính phủ ký quyết định số 749/QĐ-TTg ngày về việc phê duyệt Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 đã xác định giáo dục là một trong 8 lĩnh vực được ưu tiên chuyển đổi số của Chính phủ. Để định hướng cho CĐS trong giáo dục, Thủ tướng Chính phủ đã có Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 về Phê duyệt đề án "Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và CĐS trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030". Để chỉ đạo triển khai Quyết định số 131/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Giáo dục và

Đào tạo đã có Quyết định số 1282/QĐ-BGDĐT ngày 10/5/2022 về Ban hành kế hoạch tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và CĐS trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025. Điều đó cho thấy tầm quan trọng của CĐS trong lĩnh vực giáo dục trong xu thế phát triển chung của đất nước và thế giới.

CĐS được hiểu theo nghĩa là quá trình thay đổi từ mô hình tổ chức, doanh nghiệp truyền thống sang tổ chức, doanh nghiệp số bằng cách áp dụng công nghệ mới, như: dữ liệu lớn (Big Data), Internet cho vạn vật (IoT), điện toán đám mây (Cloud)… nhằm thay đổi phương thức điều hành, lãnh đạo, quy trình làm việc, văn hóa tổ chức, doanh nghiệp. CĐS là xu hướng tất yếu trong GDĐH ở nước ta hiện nay, bởi vì nếu các trường muốn thăng hạng trong nước và quốc tế, muốn nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo và muốn thu hút người học thì phải tiến hành CĐS. Hoạt động CĐS của GDĐH sẽ có những đặc trưng như sau: - CĐS mang lại hiệu quả cho chính cơ sở GDĐH, sẽ khuyến khích nhà trường xem xét lại mọi quy trình, quá trình của mình từ các ý tưởng về quản trị, vận hành phòng ban giảng dạy như thế nào, tăng cường năng lực đội ngũ GV, cán bộ quản lý để sao cho gia tăng được hiệu quả trong giảng dạy, nghiên cứu khoa học, hợp tác quốc tế trong trường đại học; - Khi trường đại học thay đổi từ phương thức truyền thống sang việc sử dụng các hệ thống công nghệ thông tin, phần mềm để cùng tạo dựng nên một cơ sở dữ liệu GDĐH đã được số hóa thì cũng là một sự đóng góp rất lớn hỗ trợ không chỉ công tác quản trị trong nhà trường mà còn hỗ trợ cho cả quản lý nhà nước về GDĐH nói chung. Bởi vì, việc xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu như vậy, theo thời gian tích lũy thành nguồn, thành kho dữ liệu sẽ giúp có được một cái nhìn tổng thể để xây dựng, sửa đổi, bổ sung các chính sách phù hợp với thực tiễn, với nhu cầu của thị trường lao động, của nền kinh tế - xã hội, bắt kịp với sự thay đổi, sự tiến bộ của khoa học công nghệ; - Khi hệ thống GDĐH gia tăng được mức độ CĐS cũng góp phần nâng cao được năng lực và chất lượng đào tạo, góp phần tạo ra những sản phẩm đóng góp vào những lĩnh vực khác nhau trong nền kinh tế quốc dân, sẽ lan tỏa CĐS sang những ngành nghề khác, đồng thời góp phần thực hiện những mục tiêu trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn mới của Việt Nam.

CĐS là xu thế tất yếu, khách quan, có vai trò rất quan trọng đối với GDĐH ở mọi quốc gia. GDĐH ứng dụng CĐS sẽ mở ra cơ hội học tập với chi phí thấp hơn và hiệu quả hơn so với trước đây do các trường học sẽ phải tốn ít chi phí hơn để chi trả cho các vấn đề liên quan đến mặt bằng, cơ sở vật chất, thiết bị… GDĐH có vai trò phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao cho xã hội để thực hiện các mục tiêu chiến lược của nền kinh tế quốc gia. Với nhiệm vụ chính là đào tạo nguồn nhân lực, triển khai nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ, thúc đẩy hợp tác quốc tế, các trường đại học phải giữ vai trò tiên phong trong việc CĐS để góp phần thực hiện thành công chiến lược CĐS quốc gia, đáp ứng yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực cho Chính phủ số, nền kinh tế số và xã hội số. Tuy nhiên, CĐS trong giáo dục làm thay đổi môi trường học tập và giao tiếp văn hóa của GV, SV, điều này có thể làm thay đổi giá trị và các chuẩn mực trong học đường. Môi trường học tập và giao tiếp văn hóa của GV, SV được mở rộng hơn, trên các nền tảng số: phần mềm học tập, nền tảng xã hội, các website…SV được tiếp xúc với khối lượng thông tin khổng lồ ở mọi lúc, mọi nơi, mọi thời điểm. Nguồn tài nguyên và dữ liệu học tập mở tạo ra môi trường dạy - học sinh động hơn cho GV và SV với các hình ảnh, video, các trải nghiệm thực tế ảo,…

Trong môi trường đại học hiện đại nơi lớp học có thể diễn ra qua Zoom, Google Meet hay LMS như Moodle, Canvas thì VHHĐ cũng cần mở rộng sang "văn hóa học đường số". Điều này bao gồm những yếu tố như: Cách ứng xử khi học trực tuyến (bật/tắt camera, ngôn ngữ giao tiếp qua tin nhắn, thái độ tương tác); Ý thức bảo mật thông tin cá nhân và tôn trọng quyền riêng tư của người khác; Tinh thần hợp tác và tôn trọng trong không gian mạng, đặc biệt khi làm việc nhóm từ xa hoặc thảo luận học thuật qua diễn đàn. CĐS tác động tích cực đến VHHĐ trong trường đại học là giúp quá trình học tập của SV không bị giới hạn trong môi trường vật lý của lớp học mà mở rộng ra các hình thức trực tuyến, các lớp học ảo, tiếp xúc với trị tuệ nhân tạo; các thành viên có thể tự học, tự trao đổi tài liệu qua các nền tảng trực tuyến như Microsoft Team, Moodle, Google Classroom… Đồng thời, không gian mạng đã giúp SV, GV tăng cường kết nối và giao tiếp ở mọi lúc, mọi nơi, thông qua website, facebook, email… giúp duy trì sự gắn kết giữa các thành viên trong nhà trường. Từ đó, giúp tăng cường sự giao lưu, truyền

thông VHHĐ đến nhiều SV, GV trong nhà trường. Các nền tảng trực tuyến hỗ trợ trong việc tổ chức các sự kiện, hoạt động VHHĐ một cách sáng tạo hơn, có thể tổ chức trực tuyến với đối tượng SV tham dự đông hơn. Học tập trong môi trường đại học không phải là sự tiếp thu kiến thức thụ động một chiều từ GV đến SV. Với CĐS, SV có thể dễ dàng tìm được nguồn tư liệu khổng lồ trên mạng thông tin số để mở mang kiến thức, thực hiện giao lưu, học hỏi giữa các trường đại học, quốc gia khác nhau trên thế giới. Vì vậy, một bộ phận không nhỏ SV các trường phụ thuộc vào nguồn tài nguyên số, không có tư duy độc lập trong học tập, dễ sa đà vào các hoạt động không có liên quan đến bài học. Bởi SV là đối tượng chưa có lập trường vững vàng, đặc biệt là SV năm thứ nhất, dễ bị lợi dụng, lừa đảo qua các trang mạng xã hội. Đó cũng là một vấn đề lớn đặt ra cho các nhà lãnh đạo, quản lý trường đại học. Những xu hướng trong GDĐH không chỉ làm thay đổi bộ mặt của GDĐH, làm thay đổi căn bản sứ mạng, tầm nhìn, chiến lược và chính sách của các trường đại học mà còn kéo theo những thay đổi căn bản về VHHĐ trong trường đại học. Tuy nhiên, xu thế CĐS cũng là một thách thức lớn đối với phát triển VHHĐ trong trường đại học:

- CĐS và sự phát triển không gian mạng đã làm giảm sự tương tác trực tiếp và gắn kết cộng đồng SV, GV trong trường. Việc học trực tuyến và giao tiếp qua các nền tảng trực tuyến làm giảm kết nối SV với nhau, SV và GV, không có sự giao tiếp trực tiếp, việc giao tiếp chỉ thực hiện qua màn hình thiết bị điện tử, không có tính sinh động, gắn kết. Do đó, nhiều SV cảm thấy buồn chán, thiếu gắn bó với môi trường học tập, với trường đại học. Đồng thời, dù các hoạt động VHHĐ tổ chức trực tuyến có thể tạo được sự tham gia đông đảo của SV nhưng nó cũng làm giảm tính hiệu quả của việc truyền tải các giá trị trong các hoạt động VHHĐ đó, giảm tính giao lưu trực tiếp, tính truyền cảm hứng trực tiếp từ các hoạt động trực tuyến.

- Thách thức trong việc kiểm soát các hoạt động của SV trên không gian mạng. Mạng xã hội là nơi có nhiều thông tin không được kiểm chứng, thậm chí có những thông tin sai lệch, các hình ảnh bôi nhọ nhà trường, ngược lại với các giá trị VHHĐ trong nhà trường. SV lại là đối tượng dễ bị ảnh hưởng bởi những xu hướng cực đoan trên không gian mạng, ảnh hưởng tiêu cực đến đời sống học đường của SV, suy giảm những giá trị VHHĐ tốt đẹp. Trên không gian mạng còn xuất hiện tình trạng bát nạt trên mạng qua các ngôn từ mạt sát, chê bai, không trong sáng, tình trạng lừa đảo trực tuyến với nhiều hình thức biến hóa khôn lường, lừa đảo tiền bạc, tình cảm, thậm chí bắt cóc, bán sang nước ngoài…Trong khi đó việc kiểm soát các hoạt động của SV trên không gian mạng rất khó khăn bởi đó không phải chỉ là hoạt động trong phạm vi nhà trường mà là hoạt động ở mọi lúc, mọi nơi của SV.

Một trong những thách thức nổi bật trong VHHĐ hiện nay là sự gia tăng của các hành vi thiếu trung thực và vô trách nhiệm trong môi trường số, như sao chép tài liệu, gian lận thi cử online, chia sẻ nội dung không phù hợp, phát ngôn thiếu chuẩn mực trên mạng xã hội,… Để khắc phục điều này, VHHĐ thời đại số cần nhấn mạnh yêu cầu về: Trung thực học thuật trong không gian số: SV cần nhận thức rõ hành vi đạo văn, sao chép AI, sử dụng tài liệu không dẫn nguồn,... là vi phạm nghiêm trọng, ảnh hưởng đến uy tín cá nhân và giá trị bằng cấp; Trách nhiệm với hành vi online: Mỗi cá nhân phải chịu trách nhiệm với phát ngôn, chia sẻ và tương tác của mình trên môi trường mạng học đường - tương đương với khi hành xử ngoài đời thực; Ý thức phản biện có văn hóa: Mạng xã hội và nền tảng thảo luận học thuật đòi hỏi SV biết bày tỏ ý kiến cá nhân nhưng không công kích, miệt thị hay gây chia rẽ.

2.3. Giáo dục văn hóa học đường tại Trường Đại học Xây dựng Miền Trung trong bối cảnh chuyển đổi số

Trường Đại học Xây dựng Miền Trung là cơ sở giáo dục đại học công lập trực thuộc Bộ Xây dựng. Sứ mệnh của Trường là đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực xây dựng và một số lĩnh vực khác, phục vụ cho sự phát triển kinh tế - xã hội khu vực Miền Trung, Tây Nguyên và cả nước. Đến năm 2030, Trường Đại học Xây dựng Miền Trung là trường đại học kỹ thuật đa ngành theo định hướng ứng dụng, có uy tín trong trong lĩnh vực xây dựng, từng bước hội nhập với các trường đại học tiên tiến trong khu vực ASEAN. Các giá trị cốt lõi được nhà trường xác định là: 1) Kế thừa - Phát triển; 2) Năng động - Sáng tạo; 3) Tận tụy - Trách nhiệm; 4) Chia sẻ - Hợp tác.

Triết lý giáo dục của nhà trường là hướng đào tạo người học trở thành công dân toàn cầu, có tinh thần dân tộc, kế thừa, phát triển, sáng tạo,…Hoạt động đào tạo giúp người học phát triển toàn diện về

đức - trí - thể - mỹ, trang bị kiến thức nền tảng cốt lõi và chuyên sâu cho mỗi cá nhân. Nhà trường xác định giáo dục phải gắn kết với tiến bộ và công nghệ của thế giới, nhu cầu nguồn nhân lực. Nhà trường áp dụng phương pháp giáo dục tích cực, học đi đôi với hành, kiến tạo môi trường giúp người học xây dựng và rèn luyện ý thức học tập suốt đời, khả năng thích ứng với hoàn cảnh và khả năng sáng tạo. Nhà trường xác định người học là trung tâm, GV là người truyền cảm hứng.

GV luôn cải tiến phương pháp giảng dạy, nội dung bài học, có tinh thần trách nhiệm, tính gương mẫu, tận tình, tính đổi mới, tích cực, sáng tạo. GV cũng luôn ứng dụng công nghệ trong thiết kế bài giảng, tổ chức dạy học, lấy SV làm trung tâm để tạo hứng thú cho người học và phát huy được khả năng sáng tạo, nhạy bén với tri thức của người học. Sự tôn trọng SV của cán bộ, GV, nhân viên nhà trường thể hiện trong việc luôn lắng nghe ý kiến, công nhận những phát biểu, khám phá của SV, sẵn sàng trao đổi, đối thoại với SV trong các hoạt động học tập cũng như trong cuộc sống. Ngoài ra, chuẩn mực trong ứng xử của cán bộ, GV, nhân viên nhà trường đối với phụ huynh, đối tác thể hiện qua thái độ giao tiếp đúng mực, lịch thiệp, hướng dẫn tận tình.

Mỗi SV của Trường đều thực hiện tốt các nội quy, quy chế đào tạo; chủ động, tích cực hợp tác với GV trong hoạt động giáo dục; có ý thức học tập, rèn luyện tư duy độc lập và với tinh thần học tập suốt đời; cầu tiến, sáng tạo trong học tập, nghiên cứu khoa học; phấn đấu trong học tập, tu dưỡng đạo đức. Hoạt động sáng tạo kỹ thuật trong SV đã đạt kết quả khả quan. Nhiều SV đạt giải thưởng quốc tế, quốc gia và trong khu vực (giải thiết kế nhà do UNDP tổ chức, giải kiến trúc của Đại học Kitakyushu Nhật Bản, giải Loa Thành, giải Kiến trúc xanh, Eureka, triển lãm khu vực….). SV Trường Đại học Xây dựng Miền Trung luôn thể hiện sự đoàn kết, cởi mở, cảm thông, chia sẻ, xây dựng mối quan hệ bạn bè trong sáng, giúp đỡ nhau, không bao che với những hành động sai trái của bạn bè. Với xu hướng CĐS hiện nay, đa phần SV đã có những thao tác tốt trên Intennet để thiết kế bản vẽ, học trực tuyến, học, thi trên các phần mềm của nhà trường.

Công tác giáo dục VHHĐ cho SV trong xu hướng CSĐ được chú trọng với những nội dung: 1) Kiến thức về công nghệ: SV được trang bị kiến thức về công nghệ, từ cơ bản đến nâng cao để có thể sử dụng thành thạo và hiệu quả các công nghệ hiện đại trong học tập và đời sống hàng ngày; 2) Kỹ năng quản lý thông tin; 3) Năng lực sáng tạo và đổi mới; 4) Kỹ năng kỹ thuật số; 5) Đạo đức trực tuyến; 6) Tinh thần hợp tác và chia sẻ; 7) Tính năng động và thích nghi.

Trong bối cảnh CĐS đang diễn ra mạnh mẽ trong lĩnh vực GDĐH, việc giáo dục VHHĐ cho SV đã trở thành một nhiệm vụ quan trọng và cấp thiết, giúp nhà trường CĐS thành công theo chủ trương của Chính phủ và Bộ Giáo dục và Đào tạo đã đặt ra.

3. Kết luận

Xu thế CĐS đang tạo ra những thay đổi sâu rộng trong mọi lĩnh vực, đặc biệt trong GDĐH. Để xây dựng và phát triển VHHĐ trong bối cảnh này, các trường đại học cần áp dụng những giải pháp toàn diện, kết hợp giữa công nghệ và giá trị truyền thống. Đề xuất các giải pháp để xây dựng VHHĐ trước những ảnh hưởng nhiều chiều của xã hội hiện đại, Internet và mạng xã hội, đa số chuyên gia đều đặc biệt nhấn mạnh đến việc xây dựng bộ quy tắc ứng xử trong trường học:

Xây dựng môi trường học tập số tích cực và nhân văn: Phát triển nền tảng học tập trực tuyến thân thiện, hỗ trợ tương tác giữa GV - SV - nhà trường. Khuyến khích SV thể hiện bản thân thông qua blog học tập, diễn đàn chia sẻ kinh nghiệm hoặc CLB trực tuyến. Đảm bảo an toàn thông tin, xây dựng quy tắc ứng xử trong môi trường số để tạo văn hóa tôn trọng và trách nhiệm.

Tăng cường giáo dục giá trị, kỹ năng sống trong thời đại số: Lồng ghép giáo dục đạo đức số, kỹ năng truyền thông, phản biện và làm việc nhóm trong các môn học hoặc seminar kỹ năng mềm. Tổ chức các buổi talkshow, workshop về văn hóa số, tác động của mạng xã hội, xử lý tin giả,... Trang bị cho SV tư duy phản biện và khả năng tự học, tự thích nghi trong môi trường công nghệ liên tục thay đổi.

Phát triển cộng đồng học tập và hợp tác đa chiều: Tạo điều kiện để SV được tham gia các dự án học thuật, nghiên cứu cùng GV hoặc đối tác bên ngoài thông qua nền tảng số. Khuyến khích kết nối

liên ngành, liên trường (trong và ngoài nước) để mở rộng văn hóa học đường mang tính toàn cầu. Xây dựng các cộng đồng SV trực tuyến dựa trên sở thích, chuyên môn hoặc định hướng nghề nghiệp.

Nâng cao năng lực số cho GV và cán bộ quản lý: Tổ chức các khóa tập huấn về ứng dụng công nghệ trong giảng dạy, quản lý học vụ và hỗ trợ SV. GV cần là hình mẫu trong việc sử dụng công nghệ một cách hiệu quả và có trách nhiệm. Khuyến khích chia sẻ mô hình giảng dạy sáng tạo, phương pháp số hóa bài giảng hiệu quả.

Xây dựng bản sắc VHHĐ linh hoạt nhưng vẫn giàu bản sắc: Dù CĐS nhà trường vẫn cần duy trì các giá trị cốt lõi như tôn trọng, sáng tạo, hợp tác, trung thực học thuật. Sử dụng công nghệ như một công cụ hỗ trợ chứ không thay thế hoàn toàn tương tác con người. Ghi nhận, tuyên dương những hành vi, cá nhân thể hiện văn hóa học đường tích cực cả trên môi trường thực lẫn môi trường số.

Có thể nói, xây dựng và phát triển VHHĐ trong thời đại CĐS không chỉ là yêu cầu mang tính cấp thiết mà còn là cơ hội để nhà trường khẳng định vai trò tiên phong trong việc tạo ra một thế hệ công dân số vừa có trí tuệ, kỹ năng, vừa có đạo đức và bản lĩnh. Chúng ta không chỉ CĐS về công nghệ mà cần chuyển đổi về tư duy - hành vi - giá trị văn hóa để trường đại học không chỉ là nơi truyền đạt tri thức mà còn là nơi nuôi dưỡng nhân cách, lý tưởng và khát vọng cống hiến.

Tài liệu tham khảo

[1] Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII* (tập 1), NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.

[2] Nguyễn Thị Hà (2024), *Văn hóa học đường trong bối cảnh chuyển đổi số giáo dục đại học,* Tạp chí Văn hóa Nghệ thuật, số 572, tháng 6.

[3] Phạm Ngọc Trung (2011), *Văn hóa và phát triển từ lí luận đến thực tiễn,* NXB Chính trị - Hành chính, Hà Nội.

[4] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2021), *Chương trình chuyển đổi số ngành Giáo dục đến năm 2025, định hướng đến năm 2030,* NXB Giáo dục Việt Nam, Hà Nội.

[5] Nguyễn Khắc Hùng, Phạm Minh Hạc (2012), *Văn hóa và văn hóa học đường: Giáo dục giá trị xây dựng văn hóa học đường,* NXB Thanh niên, Hà Nội.

GIÁO DỤC LÝ TƯỞNG CÁCH MẠNG...

Tiếp theo trang 208

3. Kết luận

Tuổi trẻ là tương lai, muốn có tương lai tốt đẹp thì mỗi thanh niên phải nỗ lực xây dựng bằng ý chí và nghị lực của chính bản thân. Thế hệ trẻ là những người chủ tương lai của đất nước; do đó, cần ra sức rèn đức luyện tài, cố gắng phấn đấu và học tập, tu dưỡng đạo đức, tiên phong trong công cuộc xây dựng và đổi mới đất nước. SV Trường Đại học Tài chính - Quản trị kinh doanh là những người chủ tương lai của đất nước; do đó, cần ra sức rèn đức luyện tài, cố gắng phấn đấu và học tập, tu dưỡng đạo đức, tiên phong trong công cuộc xây dựng và đổi mới đất nước. Các cấp bộ đoàn, cán bộ, đoàn viên, thanh niên nêu cao tinh thần đoàn kết, ra sức phấn đấu, thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khóa XII và khóa XIII, Kết luận số 21-KL/TW; quyết tâm, kiên quyết đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" từ sớm, từ xa; khơi dậy khát vọng cống hiến, phấn đấu sống đẹp, sống có ích để lan tỏa và kết nối sức trẻ trong và ngoài nước, tham gia tích cực vào công cuộc xây dựng đất nước giàu mạnh, phồn vinh, hạnh phúc như mong muốn của Chủ tịch Hồ Chí Minh kính yêu.

Tài liệu tham khảo

[1] Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII* (tập 1), NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.

[2] Nguyễn Đình Bắc (2022), *Phê phán các luận điệu sai trái, xuyên tạc vấn đề "khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc" trong Văn kiện Đại hội XIII của Đảng*, nguồn: https://www.tapchicongsan.org.vn, ngày 25/02/2022.

[3] Nguyễn Hùng Hậu (2021), *Khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc,* Tạp chí Lý luận chính trị, số 5.

[4] Cổng thông tin Bộ Tài chính (2019), *Trường Đại học Tài chính - Quản trị kinh doanh thăm, tặng quà Trung tâm điều dưỡng thương binh Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh,* nguồn: https://mof.gov.vn, ngày 24/7/2019.

[5] Trung tâm Thông tin thư viện - Trường Đại học Tài chính - Quản trị kinh doanh (2024), *Chung kết Cuộc thi sinh viên khởi nghiệp đổi mới sáng tạo năm 2024*, nguồn: https://ufba.edu.vn, ngày 10/5/2024.